BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Số: 1376 /TB-TĐHHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO
V/v: Phương án tuyển sinh đại học chính quy năm 2020

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội dự kiến phương án tuyển sinh đại học chính quy năm 2020 như sau:

1. Thông tin chung về trường

- Tên trường: **Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội**
- Mã trường: **DMT**
- Trụ sở chính:

+ Cơ sở 1: Số 41A, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

+ Cơ sở 2: Số 38, đường 69, phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

- Phân hiệu: Số 04, đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Website: www.hunre.edu.vn – www.tuyensinh.hunre.edu.vn

2. Thông tin tuyển sinh năm 2020

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

Toàn bộ thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học. Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong phạm vi toàn quốc

2.3. Phương thức tuyển sinh: Nhà trường xét tuyển theo 2 phương thức:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển: Theo quy chế của Bộ GDĐT.
- Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả của kỳ thi THPT Quốc Gia;
- Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT: cả năm lớp 11 (học kỳ 1, học kỳ 2) và học kỳ 1 lớp 12.

2.4. Chỉ tiêu dự kiến tuyển sinh:

Tổng chỉ tiêu trình độ đại học hệ chính quy: 3420 chỉ tiêu

- **Chỉ tiêu tại trụ sở chính Hà Nội: 3210 chỉ tiêu.**

STT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu xét tuyển	
				Theo kết quả thi THPT	Theo kết quả học bạ THPT
1	Kế toán	7340301	A01, C00, C07, D01	185	185
2	Quản trị kinh doanh	7340101	A01, C00, C07, D01	75	75

3	Luật	7380101	A00, A01, C00, D01	75	75
4	Bất động sản	7340116	A00, B00, C00, D01	50	50
5	Marketing	7340115	A01, C00, C07, D01	50	50
Tổng khối ngành III				**435**	**435**
6	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	A00, A01, B02, D01	20	20
7	Khí tượng khí hậu học	7440221	A00, A01, C01, D01	20	20
8	Thủy văn học	7440224	A00, A01, C01, D01	20	20
9	Sinh học ứng dụng *(Dự kiến mở)*	7420203	A00, B00, B02, D08	50	50
Tổng khối ngành IV				**110**	**110**
10	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	A00, B00, D01, D08	90	90
11	Công nghệ thông tin	7480201	A00, A01, B00, D01	175	175
12	Kỹ thuật địa chất	7520501	A00, A01, B00, D01	20	20
13	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	7520503	A00, B00, C09, D01	30	30
14	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm *(Dự kiến mở)*	7540106	A00, B00, D01, D07	50	50
15	Logistics và quản lý chuỗi cung *ứng (Dự kiến mở)*	7510605	A01, C00, C07, D01	75	75
Tổng khối ngành V				**440**	**440**
16	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	A01, C00, C07, D01	175	175
17	Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên	7850102	A01, C00, C07, D01	25	25
18	Quản lý biển	7850199	A01, B00, B02, D01	20	20
19	Quản lý đất đai	7850103	A00, B00, C00, D01	155	155
20	Quản lý tài nguyên nước	7850198	A00, A01, B00, D07	20	20
21	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	A00, B00, D01, D15	125	125
22	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D10, D14, D15	50	50
23	Quản trị khách sạn *(Dự kiến mở)*	7810201	A01, C00, C07, D01	50	50
Tổng khối ngành VII				**620**	**620**
Tổng khối ngành III+IV+V+VII				**1605**	**1605**

- **Chỉ tiêu tại phân hiệu tỉnh Thanh Hóa: 210 chỉ tiêu.**

STT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu xét tuyển	
				Theo kết quả thi THPT	Theo kết quả học bạ THPT
1	Kế toán	7340301PH	A01, C00, C07, D01	10	20
Tổng khối ngành III				**10**	**20**
2	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406PH	A00, B00, D01, D08	10	20
3	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7520503PH	A00, B00, C09, D01	10	20
4	Công nghệ thông tin	7480201PH	A00, A01, B00, D01	10	20
Tổng khối ngành V				**30**	**60**
5	Quản lý đất đai	7850103PH	A00, B00, C00, D01	10	20
6	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101PH	A00, B00, D01, D15	10	20
7	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103PH	A01, C00, C07, D01	10	20
Tổng khối ngành VII				**30**	**60**
Tổng khối ngành III+V+VII				**70**	**140**

- ***Lưu ý: Thí sinh ĐKXT các mã ngành thuộc trụ sở chính (Hà Nội) sẽ học tại Hà Nội và các mã ngành thuộc phân hiệu Thanh Hóa sẽ học tại tỉnh Thanh Hóa.***

Thông tin về tổ hợp môn xét tuyển:

STT	Mã tổ hợp	Môn xét tuyển	STT	Mã tổ hợp	Môn xét tuyển
1	A00	Toán, Vật lý, Hóa học	8	C09	Ngữ văn, Vật lý, Địa lý
2	A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	9	D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
3	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	10	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh
4	B02	Toán, Sinh học, Địa lý	11	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh
5	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	12	D10	Toán, Địa lý, Tiếng Anh
6	C01	Toán, Vật lý, Ngữ văn	13	D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh
7	C07	Ngữ văn, Vật lý, Lịch sử	14	D15	Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh

2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT;

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: Nhà trường xác định và công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT.

- *Đối với thí sinh sử dụng kết quả thi THPT quốc gia để xét tuyển:* Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 30 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ

hợp xét tuyển và được làm tròn đến hai chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực không nhỏ hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

- *Đối với thí sinh sử dụng kết quả học tập bậc THPT để xét tuyển:* Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình của 3 môn thuộc tổ hợp dùng để đăng ký xét tuyển theo kết quả học tập THPT (cả năm lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) theo thang điểm 30 và được làm tròn đến hai chữ số thập phân, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực không nhỏ hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

- Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm ưu tiên kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai nhóm khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) không nhân hệ số theo thang điểm 10;

- Xét tuyển theo tổng điểm của tổ hợp các môn thi theo từng ngành đào tạo. Trường hợp nhiều thí sinh có tổng điểm 3 môn bằng nhau trong cùng tổ hợp thì điểm xét tuyển sẽ lấy từ cao xuống thấp của môn Toán;

- Nhà trường không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ và điểm thi được bảo lưu theo quy định tại Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THPT quốc gia để xét tuyển;

2.6. Tổ chức tuyển sinh năm 2020

- Thời gian, hình thức tuyển sinh sẽ được nhà trường thông báo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả thi THPT Quốc gia, thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo quy định và hướng dẫn tại trường THPT đang theo học.

- Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT, nhà trường nhận hồ sơ ĐKXT theo 03 hình thức dưới đây:

+ ĐKXT trực tiếp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Trụ sở chính: Số 41A, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm,Thành Phố Hà Nội.
- Phân hiệu tỉnh Thanh Hóa: Số 04, đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

  Lưu ý: Thí sinh ĐKXT theo đúng mã ngành nơi có nguyện vọng học. Các mã ngành thuộc trụ sở chính (Hà Nội) sẽ học tại Hà Nội và các mã ngành thuộc phân hiệu Thanh Hóa sẽ học tại tỉnh Thanh Hóa.

+ ĐKXT qua bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh, chuyển phát bảo đảm gửi về địa chỉ như trên.
+ ĐKXT trực tuyến qua cổng thông tin tuyển sinh: *www.tuyensinh.hunre.edu.vn* hoặc *http://tuyensinh.hunre.edu.vn/dang-ky-truc-tuyen*.

- **Hồ sơ ĐKXT bao gồm:**

+ 01 phiếu ĐKXT có ghi rõ đợt xét tuyển, điền đầy đủ các thông tin trên phiếu và có chữ ký của thí sinh (Thí sinh tải mẫu đơn ĐKXT từ địa chỉ website: www.hunre.edu.vn hoặc www.tuyensinh.hunre.edu.vn)

+ 01 phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh để nhà trường gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;
+ 01 bản sao bản sao có công chứng học bạ THPT;
+ 01 bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp THPT (đối với thí sinh tốt nghiệp từ năm 2019 trở về trước);
+ 01 bản sao thẻ căn cước hoặc chứng minh thư nhân dân;
+ Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh, cần nộp thêm bản sao các minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên;

- Đối với hồ sơ ĐKXT theo hình thức đăng ký trực tuyến: Thí sinh nhập đầy đủ thông tin, dữ liệu ĐKXT và gửi các hồ sơ minh chứng theo hướng dẫn trên cổng thông tin tuyển sinh tại địa chỉ website: ***www.tuyensinh.hunre.edu.vn*****.** Sau khi trúng tuyển, tại thời điểm xác nhận nhập học, thí sinh nộp 01 bộ hồ sơ ĐKXT như trên để đối chiếu. Thí sinh chịu trách nhiệm với thông tin mình khai báo, trường hợp thông tin ĐKXT trực tuyến không đúng, nhà trường sẽ không công nhận kết quả trúng tuyển và từ chối nhập học.

- Nhà trường ưu tiên xét tuyển thẳng đối với những thí sinh tốt nghiệp tại các trường chuyên THPT đã đủ điều kiện ĐKXT và có tổng điểm 3 môn theo tổ hợp môn xét tuyển cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực không nhỏ hơn ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

2.7. Quy định về khu vực, đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh:

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.8. Các đối tượng được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào trường:

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.9. Thông tin hỗ trợ giải đáp thắc mắc, tư vấn tuyển sinh, ngành nghề đào tạo.

2.9.1. Giải đáp các vấn đề liên quan tới công tác tuyển sinh:

- Địa điểm: Phòng 203 nhà B, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - Số 41A, Đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Đường dây nóng: 0902130130 hoặc 0915826869, 0977347122. Thông tin tuyển sinh tại Phân hiệu liên hệ: 0373406009.

2.9.2. Giải đáp thắc mắc liên quan đến ngành nghề đào tạo.

Họ và tên	Chuyên ngành	Số ĐT	Email
TS.Nguyễn Hồng Lân	Quản lý biển	0944699605	nhlan@hunre.edu.vn
TS.Nguyễn Hoản	Kế toán Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Kinh tế tài nguyên thiên nhiên Quản trị kinh doanh Quản trị khách sạn Marketing Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	0915826869	Hoannx.nd@gmail.com

PGS.TS Lê Thị Trinh	Quản lý tài nguyên và môi trường Công nghệ kỹ thuật môi trường Sinh học ứng dụng Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	0989203581	lttrinh@hunre.edu.vn
TS.Trần Lệ Thu	Luật	0902210733	tlthu.llct@hunre.edu.vn
TS.Phạm Anh Tuấn	Quản lý đất đai Bất động sản	0912502619	patuan@hunre.edu.vn
TS.Lê Phú Hưng	Công nghệ thông tin	0946338877	lphung@hunre.edu.vn
TS. Thái Thị Thanh Minh	Biến đổi khí hậu và Phát triển bền vững	0983484946	tttminh@hunre.edu.vn
TS.Bùi Thị Hồng Thắm	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	0976785816	bththam@hunre.edu.vn
TS.Phí Trường Thành	Kỹ thuật địa chất	0946854916	thanhgislab@gmail.com
TS.Hoàng Thị Nguyệt Minh	Quản lý tài nguyên nước	0915896389	htnminh@hunre.edu.vn
TS.Trương Vân Anh	Khí tượng và khí hậu học Thủy văn học	0981479299	tvanh@hunre.edu.vn

Trên đây là dự kiến phương án tuyển sinh đại học chính quy năm 2020 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Tùy theo diễn biến của dịch bệnh Covid-19 và quy chế tuyển sinh năm 2020 của Bộ GDĐT, phương án tuyển sinh của Nhà trường có thể được điều chỉnh theo tình hình thực tế.

Nơi nhận:
- Vụ TCCB-Bộ TNMT (để b/c);
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Phân hiệu Thanh Hóa;
- Đăng Website trường;
- Lưu VT, ĐT (2).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Hoàng Anh Huy